

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HSST
Ngày 22- 6- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Chiến;

Ông Hoàng Đức Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn , tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Bế Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLST-HS, ngày 24 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Lưu Doãn H, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 06 tháng 8 năm 1981 tại xã T, huyện N, tỉnh Đ; nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ1, xã T, huyện N, tỉnh Đ; nơi ở hiện nay: Số *, Lô**, khu X, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Doãn V và bà Phạm Thị S; vợ: Trần Thị Tr, con: Có 01 con sinh năm 2005; tiền án: 01 tiền án. Bản án số 301/2018/HSST, ngày 09/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo đã 02 lần bị kết án (bản án số 223/2012/HSST, ngày 17/7/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án số 301/2018/HSST, ngày 09/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy), chưa lần

nào bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/01/2021 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Vũ Đình Tr1, trú tại: Số *, Lô**, khu X, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Đình Y, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 05 phút ngày 27/01/2021, Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường H, khối C1, phường C2, thành phố L phát hiện bắt quả tang Lưu Doãn H có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành dừng xe kiểm tra thì H đã thả từ tay trái 01 túi ni lon bên trong có chứa chất nghi là ma túy xuống nền đất, nhưng Công an đã kịp thời thu giữ 01 túi ni lon bên trong có 01 gói giấy nhỏ màu trắng, H khai nhận đó là chất ma túy heroine H mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng có liên quan, đồng thời tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 12F1-2917, số khung 0008243, số máy 0008243 hiệu HONDA DREAM màu sơn nâu, xe cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel vỏ màu đen số Imei: 358307103812282 kèm 01 sim Viettel; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lưu Doãn H.

Tại bản Kết luận giám định số: 84/KL-PC09, ngày 28/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong gói giấy thu giữ của Lưu Doãn H khi bắt quả tang là chất ma túy heroine có tổng khối lượng 0,180 gam.

Quá trình điều tra đã xác định được: Lưu Doãn H là người nghiện chất ma túy từ năm 2012. Sáng ngày 27/01/2021, H một mình đi đến khu vực Bưu điện tỉnh Lạng Sơn gặp 01 nam thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ, sau đó góp tiền với người này mua ma túy về cùng nhau sử dụng tại khu vực bờ sông đường đường H, khối C1, phường C2, thành phố L và được người này hẹn buổi chiều cùng nhau đi sử dụng ma túy tiếp. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/01/2021, H đang lắp điều hòa thuê tại khu vực ngã 6, phường T, thành phố L thì người thanh niên trên gọi đến số điện thoại của H rủ H đi sử dụng ma túy và hẹn gặp nhau tại khu vực đầu cầu K, phường C, thành phố L. H đồng ý, sau đó H mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM BKS 12F1- 2917 của anh Vũ Đình Tr1, H không nói cho anh Tr biết là đi đâu, làm gì. H đi đến gặp nam thanh niên và góp 100.000 đồng với người này, nam thanh niên cầm tiền và bảo H đứng chờ rồi một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM BKS 12F1- 2917 đi mua ma túy, khoảng 20 phút sau nam thanh niên đến đón H đi sử dụng ma túy, khi H vừa ngồi lên xe mô tô thì nam thanh niên đưa cho H 01 gói ma túy vừa mua

được, H vừa cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lưu Doãn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, mục đích tàng trữ chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS, ngày 22/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lưu Doãn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản Cáo trạng nêu, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát đánh giá đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội như Cáo trạng truy tố, nên giữ nguyên kết luận truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lưu Doãn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo mức án từ 24 (hai mươi tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù giam. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong, 01 túi nilon màu trắng (đã qua sử dụng), 02 bơm kim tiêm (chưa sử dụng), 02 lọ dung dịch novocain 3% (chưa sử dụng). Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel vỏ màu đen số Imei: 358307103812282 kèm 01 sim Viettel. Trả lại bị cáo Lưu Doãn H 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lưu Doãn H.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: Anh đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 12F1-2917, không có yêu cầu bồi thường.

Phản thủ tục tranh luận, bị cáo Lưu Doãn H nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa.

Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là sai phạm, bị cáo mong được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hồi 16 giờ 05 phút ngày 27/01/2021, tại đường H, khối C1, phường C2, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lưu Doãn H đã bị phát hiện có hành vi tàng trữ chất ma túy heroine có khối lượng 0,180 gam (đã trừ bì), bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lưu Doãn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo như sau:

[5] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự xã hội, làm gia tăng tội phạm về ma túy, góp phần là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, đã 02 lần bị kết án, thể hiện là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 09/11/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm, nên có 01 tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt như trên, thấy cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh của cơ quan điều tra tại Biên bản xác minh ngày 24/3/2021 thì bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, là

người nghiện chất ma túy. Nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[11] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy 0,144 gam heroine còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong do đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và các vật chứng liên quan đến việc sử dụng chất ma túy gồm 01 túi nilon màu trắng (đã qua sử dụng), 02 bơm kim tiêm (chưa sử dụng), 02 lọ dung dịch novocain 3% (chưa sử dụng). Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel vỏ màu đen số Imei: 358307103812282 kèm 01 sim Viettel. Trả lại bị cáo Lưu Doãn H 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lưu Doãn H do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Xe mô tô biển kiểm soát 12F1-2917, số khung 0008243, số máy 0008243 hiệu HONDA DREAM màu sơn nâu, xe cũ đã qua sử dụng đã trả lại anh Vũ Đình Tr1, do anh không biết việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, việc Cơ quan điều tra trả lại xe mô tô đúng quy định, nên xác nhận.

[12] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[14] Theo lời khai của bị cáo được cùng 01 đối tượng nam giới góp tiền đi mua ma túy về sử dụng, nhưng bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này, nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[15] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, khoản 1 khoản 2 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Doãn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lưu Doãn H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 27/01/2021.

3. Xử lý vật chứng:

a) Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: Ma túy heroine 0,144 gam còn lại sau khi trích mẫu giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; 01 túi nilon màu trắng (đã qua sử dụng); 02 bơm kim tiêm (chưa sử dụng); 02 lọ dung dịch novocain 3% (chưa sử dụng).

b) Trả lại bị cáo Lưu Doãn H 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lưu Doãn H.

c) Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu itel vỏ màu đen số Imei: 358307103812282 kèm 01 sim Viettel (đã qua sử dụng).

(Các vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2021 giữa Công an thành phố và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Buộc bị cáo Lưu Doãn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Người tham gia tố tụng;

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND tỉnh Lạng Sơn;

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;

- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;

- VKSND tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn;

- CA tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn (02 bản);

- Chi cục THADS tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn;

- Lưu hồ sơ.

nhận:

THẨM PHÁN-

Nguyễn Hải Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Chiến Hoàng Đức Dũng

Nguyễn Hải Ninh